TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Yên, ngày 13 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Hương, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: TDP B, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213 của BLTTDS;

Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83; 107; 110; 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị H1 có 02 chung. Giao cho chị Lê Thị H1 trực tiếp nuôi hai con là Hoàng Diệu L, sinh ngày 21/4/2009; Hoàng Đức M, sinh ngày 14/12/2015.

Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng), kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp trong thời gian chung sống: Anh Hoàng Văn H và chị Lê Thị H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Văn H phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh H tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0011598 ngày 15/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Anh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND TT Cao Thượng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Vi Thị Hương Giang